

Số: 30/TB-VC1-HS

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2021

**FDVN LAW FIRM**

Tài liệu nghiệp vụ

## THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM

Về công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử án hình sự

Thông qua công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử theo thủ tục phúc thẩm vụ án Phạm Thị Mai Vân bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội kết án 07 năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự, bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội tuyên hủy bản án hình sự sơ thẩm để điều tra lại. Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thấy cần rút kinh nghiệm như sau:

### 1. Nội dung và quá trình giải quyết vụ án:

Công ty cổ phần chứng khoán An Thành được Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp phép thành lập và hoạt động, do ông Phạm Ngọc Phú - Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật, với ngành nghề kinh doanh: Môi giới chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, lưu ký chứng khoán với tổng số vốn điều lệ là 41 tỷ đồng.

Trong quá trình kinh doanh, Công ty cổ phần chứng khoán An Thành mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại các Ngân hàng: Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Hà Thành (BIDV), Ngân hàng Vietcombank (VCB) và quản lý tiền của tất cả các khách hàng tại tài khoản của Công ty được mở tại các Ngân hàng. Khi khách hàng muốn giao dịch chứng khoán thì phải nộp tiền vào tài khoản giao dịch chứng khoán của khách hàng mở tại Công ty hoặc nộp vào tài khoản giao dịch chứng khoán của Công ty mở tại các Ngân hàng trên, số tiền cụ thể của khách hàng sẽ được kế toán giao dịch hạch toán trên phần mềm đến từng tài khoản của khách hàng. Công ty theo dõi tiền trong tài khoản của khách hàng trên hệ thống phần mềm của Công ty. Công ty chỉ nhận lệnh giao dịch mua bán chứng khoán của khách hàng khi khách hàng có đủ tiền hoặc cổ phiếu để thực hiện lệnh. Nguồn tiền được hạch toán trong tài khoản của từng khách hàng là từ tài khoản của Công ty do khách hàng nộp vào tài khoản của Công ty. Cụ thể:

- Nếu khách hàng nộp tiền trực tiếp vào tài khoản của mình tại Công ty phải thông qua Thủ quỹ công ty. Thủ quỹ sẽ đưa phiếu nộp tiền cho khách hàng để khách hàng tự ghi số tiền nộp vào tài khoản của mình, sau đó khách hàng và Thủ quỹ sẽ ký trên phiếu nộp tiền, phiếu nộp tiền sẽ được in làm 3 liên; bộ phận giao dịch Kế toán lưu liên gốc, Thủ quỹ lưu 01 liên và khách hàng lưu 01 liên,



sau đó Kế toán giao dịch sẽ hạch toán tiền của khách hàng nộp vào tài khoản của khách hàng, tiền do Thủ quỹ quản lý cuối ngày, Thủ quỹ sẽ chốt tiền và nộp vào tài khoản của Công ty tại Ngân hàng.

- Nếu khách hàng nộp tiền vào tài khoản giao dịch chứng khoán của Công ty mở tại Ngân hàng thì Ngân hàng sẽ thu tiền của khách đưa vào tài khoản của Công ty mở tại Ngân hàng đồng thời sẽ thể hiện trên phần mềm giao dịch giữa Ngân hàng và Công ty là khách hàng này đã nộp số tiền sau đó, Kế toán giao dịch sẽ nhận thông báo của Ngân hàng trên máy và sẽ hạch toán số tiền khách hàng nộp vào tài khoản của khách hàng tại Công ty còn tiền Ngân hàng quản lý chung tại tài khoản của Công ty.

Ngày 05/11/2007, ông Phạm Ngọc Phú - Tổng giám đốc Công ty cổ phần chứng khoán An Thành ký hợp đồng lao động và ra quyết định bổ nhiệm Phạm Thị Mai Vân là Kế toán trưởng của công ty. Vân được giao nhiệm vụ tham mưu và thực hiện việc quản lý điều hành khai thác vốn trong hoạt động kinh doanh của công ty; lập kế hoạch tài chính và giám sát việc thực hiện kế hoạch tham mưu về các vấn đề phân phối lợi nhuận, sử dụng các quỹ; quản lý sổ cổ đông và chuyển nhượng cổ phiếu của Công ty; thanh toán, lưu ký chứng khoán...

Trong khoảng thời gian từ ngày 01/10/2009 đến ngày 15/12/2010, Phạm Thị Mai Vân đã lợi dụng chức trách nhiệm vụ được giao và bằng thủ đoạn mượn tài khoản của những người quen biết đã mở sẵn tài khoản tại Công ty cổ phần chứng khoán An Thành để hạch toán khống việc nộp tiền mặt vào quỹ, hạch toán khống việc nộp tiền tại Ngân hàng, tạo bút toán giả trên phần mềm hệ thống của Công ty để chuyển tiền từ tài khoản của công ty vào 08 tài khoản mà Vân đã mượn. Tổng số tiền Phạm Thị Mai Vân đã tạo bút toán khống trên các tài khoản là 4.252.000.000 đồng nhưng thực tế Vân không nộp tiền mà lấy tiền từ tài khoản của Công ty An Thành để mua bán chứng khoán. Trong quá trình mua bán chứng khoán do bị thua lỗ nên Vân không đủ tiền trả vào phần tiền mà Vân đã chiếm đoạt của Công ty.

Sau khi bị Công ty An Thành phát hiện, từ ngày 29/7/2011 đến ngày 28/5/2012 Vân đã trả cho Công ty An Thành 4.056.119.627 đồng thông qua các tài khoản mà Vân đã mượn, còn lại 692.880.373 đồng sau xét xử sơ thẩm bị cáo Vân đã trả hết cho Công ty cổ phần chứng khoán An Thành.

Tại Bản án số 81/2015/HSST ngày 13/3/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tuyên phạt bị cáo Phạm Thị Mai Vân 08 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 và buộc bị cáo Vân phải bồi thường số tiền 692.880.373 đồng cho Công ty cổ phần chứng khoán An Thành. Sau xét xử sơ thẩm bị cáo Vân kháng cáo kêu oan.

Tại Bản án số 518/2016/HSPT ngày 05/9/2016 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội quyết định: Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 81/2015/HSST ngày 13/3/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội để điều tra lại theo thủ tục chung.

Kết quả điều tra lại, xác định: Công ty cổ phần chứng khoán An Thành có cho nhân viên vay tiền để chơi chứng khoán và trong tài khoản không có tiền vẫn mua được chứng khoán; Toàn bộ số tiền hợp tác liên doanh trên các tài khoản số 074C002589 mang tên Lê Quốc Cường, tài khoản số 074C009000 mang tên Hoàng Hà, tài khoản số 074C000045 của Hoàng Thị Thanh Mai, tài khoản số 074C000369 mang tên Đoàn Thị Thanh Hằng và tài khoản số 074C001116 mang tên Nguyễn Thu Vân không liên quan đến số tiền 4.749.000.000 đồng mà bị cáo Phạm Thị Mai Vân bị Công ty cổ phần chứng khoán An Thành tố cáo chiếm đoạt; Số tiền 10 triệu đồng hạch toán chuyển tiền nội bộ là tiền Đoàn Thị Thanh Hằng vay tiền Công ty cổ phần chứng khoán An Thành để mua bán chứng khoán, không liên quan đến bị cáo Vân; Không có căn cứ vững chắc xác định Lê Thu Trang, Hà Hồng Hải biết bị cáo Phạm Thị Mai Vân tạo bút toán khống, lập chứng từ giả, hạch toán nộp tiền khống vào 9 tài khoản để mua bán chứng khoán và tham gia cùng Vân mua bán chứng khoán; Số tiền 487.000.000 đồng được hạch toán vào phần phát sinh nợ và thể hiện Vân nợ tiền của công ty nên đây không phải số tiền Vân chiếm đoạt. Do vậy, tài khoản của Lê Quốc Cường bị cáo Vân chỉ sử dụng hạch toán nội bộ, nên số lượng tài khoản mà Vân sử dụng để chiếm đoạt tiền của công ty là 8 tài khoản; Không có căn cứ để xác định Công ty cổ phần chứng khoán An Thành giả mạo chữ ký của bị cáo Phạm Thị Mai Vân.

Tại Bản án số 217/2019/HSST ngày 15/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tuyên phạt bị cáo Phạm Thị Mai Vân 07 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015. Sau xét xử sơ thẩm bị cáo Vân tiếp tục kháng cáo kêu oan. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vân thay đổi nội dung kháng cáo, đề nghị hủy Bản án hình sự sơ thẩm do bỏ lọt nhiều tình tiết quan trọng của vụ án.

Tại Bản án số 626/2020/HSPT ngày 31/12/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội quyết định: Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 217/2019/HSST ngày 15/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội để điều tra lại.

## 2. Nội dung rút kinh nghiệm

Vụ án Phạm Thị Mai Vân đã bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội tuyên hủy Bản án hình sự sơ thẩm để điều tra lại vào ngày 05/9/2016. Sau khi tiếp nhận hồ sơ vụ án để điều tra lại, một số nội dung là căn cứ quan trọng để chứng minh

hành vi phạm tội của bị cáo Văn chưa được điều tra làm rõ nhưng các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm vẫn kết án bị cáo phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, cụ thể:

+ Đối với hoạt động mua, bán chứng khoán ngoài sự quản lý bằng cơ cấu tổ chức có liên kết chặt chẽ với nhau và phần mềm, đồng thời, Công ty cổ phần chứng khoán An Thành còn phải chịu sự chỉ đạo về nghiệp vụ và sự quản lý, giám sát, kiểm tra của Ủy ban chứng khoán Nhà nước. Thông qua các báo cáo hoạt động của công ty để đánh giá tính hiệu quả của hoạt động chứng khoán qua các thời gian mà những báo cáo này ông Phạm Ngọc Phú - Tổng giám đốc công ty cổ phần chứng khoán An Thành đều phải có trách nhiệm nắm được. Song, quá trình điều tra chưa làm rõ trách nhiệm của ông Phú - là người trực tiếp quản lý tài khoản thanh toán bù trừ cho giao dịch chứng khoán của Công ty được mở tại Ngân hàng sau hơn 3 năm mới phát hiện và tổ giác hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” của bị cáo Phạm Thị Mai Vân và một số người khác có liên quan. Trong khi đó, ông Phú có sử dụng tài khoản của bị cáo Văn để giao dịch mua bán chứng khoán, bị cáo Văn mượn tài khoản của nhiều người để thực hiện hành vi mua bán chứng khoán, ông Phú có biết hay không? Một mình bị cáo Văn có thể thực hiện được hành vi mua bán chứng khoán khi các tài khoản đó không có tiền hay không?

+ Chưa điều tra làm rõ bị cáo Văn - Kế toán trưởng lại là người trực tiếp hạch toán các bút toán khống để chiếm đoạt tiền của Công ty có đúng chức trách nhiệm vụ được giao hay không? Trong khoảng thời gian từ tháng 8/2008 đến tháng 12/2011, bị cáo Văn thực hiện bằng cách nào, cụ thể bao nhiêu lệnh, mỗi lệnh bao nhiêu tiền, thời gian nào, chuyển tiền từ tài khoản nội bộ sang các tài khoản mà bị cáo Văn mượn để mua bán chứng khoán và Văn tự làm bao nhiêu ủy nhiệm chi giả, mỗi ủy nhiệm chi bao nhiêu tiền, tại thời điểm nào để lấy tiền từ tài khoản nội bộ của Công ty An Thành? Cuối ngày, thủ quỹ có chốt tiền và nộp tiền vào tài khoản của Công ty tại Ngân hàng không? Có ai phát hiện việc Văn lập khống giấy nộp tiền vào quỹ của Công ty không? Lý do Công ty xác định những khoản tiền mà bị cáo Văn đã tạo bút toán giả, nộp tiền khống lại được Công ty xác định là công nợ.

+ Chưa điều tra làm rõ các tài khoản do Văn mượn để sử dụng mua, bán chứng khoán đã có tiền hay chưa nếu chưa hoạch toán? Việc tạo bút toán giả chèn trên phần mềm sau ngày giao dịch (sau ngày mua chứng khoán) có phải là hành vi gian dối của bị cáo Văn nhằm mục đích có tiền để mua chứng khoán hay không hay là do Công ty chỉ đạo bị cáo Văn thực hiện để hợp lý hóa việc cho nhân viên vay tiền mua bán chứng khoán hay để phục vụ công tác báo cáo, kiểm tra, kiểm toán.

Thông qua vụ án cụ thể này, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thấy cần thông báo để các Viện kiểm sát nhân dân địa phương trong khu vực nghiên cứu, rút kinh nghiệm và đề nghị các kiểm sát viên được giao nhiệm vụ giải quyết vụ án cần nâng cao trách nhiệm trong công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử với các vụ án hình sự có nội dung tương tự./.

**Nơi nhận:**

- Đ/c Nguyễn Quang Dũng PVT-VKSTC (để b/c);
- Vụ 7, VPTH - VKSTC;
- VKS Quân sự Trung ương, VC2, VC3;
- Đ/c Viện trưởng VC1 (để b/c);
- VKS 28 tỉnh, thành phố (khu vực phía Bắc);
- Lưu VP, V1; HSKS.

**KT. VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



**Phạm Quốc Khánh**